

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố chỉ số giá xây dựng tháng 4 năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 16 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17
tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ
Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư
xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ
Xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật
và đo bóc khối lượng công trình;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Văn bản số 1322/SXD-
KT&QLXD ngày 28 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố chỉ số giá xây dựng tháng 4 năm 2022 kèm theo Quyết
định này, trong đó có 04 bảng chi tiết:

- Bảng số 1: Chỉ số giá xây dựng công trình.
- Bảng số 2: Chỉ số giá phần xây dựng của công trình.
- Bảng số 3: Chỉ số giá xây dựng theo yếu tố chi phí gồm chỉ số giá vật
liệu xây dựng công trình, chỉ số giá nhân công xây dựng công trình và chỉ số giá
máy thi công xây dựng công trình.
- Bảng số 4: Chỉ số giá vật liệu xây dựng chủ yếu.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi áp dụng:

1. Chỉ số giá xây dựng làm cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham khảo, sử dụng trong việc xác định, điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng, giá xây dựng công trình, dự toán xây dựng công trình, dự toán gói thầu xây dựng, quy đổi vốn đầu tư xây dựng công trình và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình các công trình sử dụng vốn nhà nước được xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc thì liên hệ với Sở Xây dựng để được hướng dẫn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. KTTH, TH, KTN, KGVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước